

Phụ lục số 28

Nội dung Báo cáo hoạt động quản lý quỹ mở của Công ty quản lý quỹ
(ban hành kèm theo Thông tư hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở)

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

30.06.2016

1. Thông tin về quỹ

- a) Tên của Quỹ/ loại hình Quỹ: **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM (VCBF-BCF)/ QUỸ MỞ**
- b) Mục tiêu đầu tư của Quỹ: **Giá tăng phần vốn gốc trong trung hạn và dài hạn**
- c) Thời hạn hoạt động của Quỹ (nếu có): **Không giới hạn**
- d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): **VN100**
- e) Chính sách phân chia lợi nhuận: **Công ty quản lý quỹ đề xuất dựa trên báo cáo kiểm toán xác nhận có đủ lợi nhuận để phân phối và được đại hội nhà đầu tư thông qua.**
- f) Số lượng đơn vị Quỹ đang lưu hành: **9.956.880,59**
- g) Nội dung thay đổi trong Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: **Chưa có thay đổi về Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo.**
- h) Nội dung Nghị Quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo: **Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư đã được cung cấp cho tất cả nhà đầu tư và gửi cho UBCKNN.**
- i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở: **Quỹ đã tuân thủ theo các nội dung quy định tại điều 45 Thông tư 183/2011/TT-BTC về hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở về Chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ, quản lý thông tin.**

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của Quỹ

- a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ, cụ thể:

- Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản (cổ phiếu/trái phiếu/tiền...) tại thời điểm 30/06/2016:

Cổ phiếu:	81,56%
Tiền :	18,44%

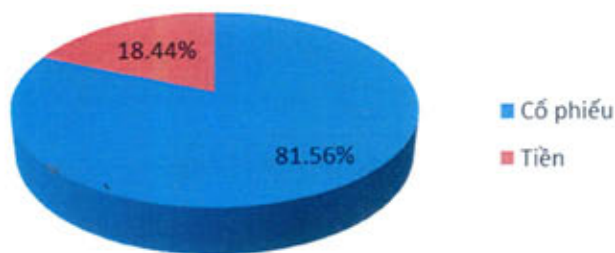
Head Office

Vietcombank Tower, 15th Floor,
198 Tran Quang Khai St., Hoan Kiem Dist, Hanoi, Vietnam
T. (84-4) 3936 4540 • F. (84-4) 3936 4542

Ho Chi Minh Office

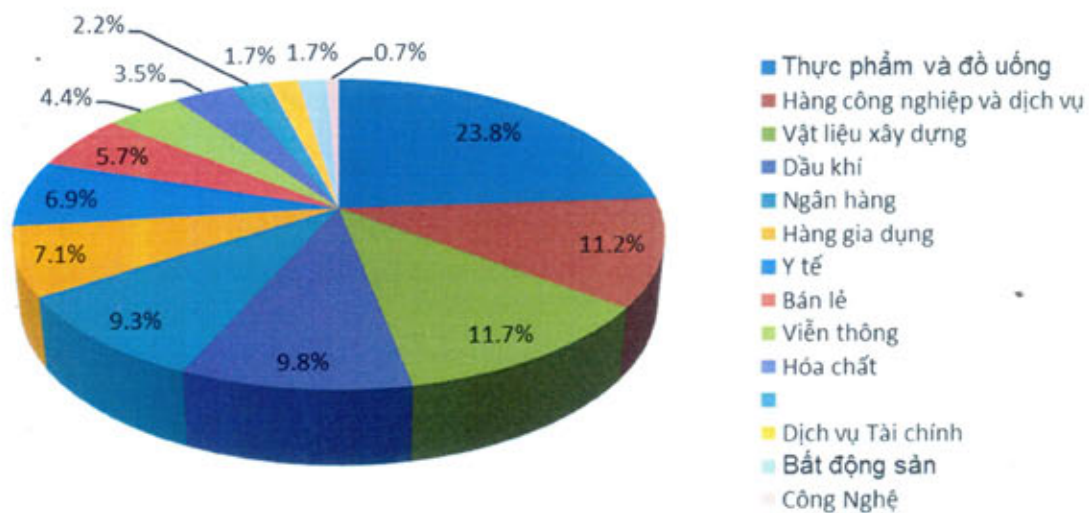
Centec Tower, 14th Floor,
72-74 Nguyen Thi Minh Khai St., Dist. 3, HCMC, Vietnam
T. (84-8) 3827 0750 • F. (84-8) 3827 0751

www.vcbf.com



- Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo ngành, lĩnh vực tại ngày 30/06/2016 (hiện tại Quỹ mới đầu tư vào cổ phiếu niêm yết)

Thực phẩm và đồ uống	23,8%
Hàng công nghiệp và dịch vụ	11,2%
Vật liệu xây dựng	11,7%
Dầu khí	9,8%
Ngân hàng	9,3%
Hàng gia dụng	7,1%
Y tế	6,9%
Bán lẻ	5,7%
Viễn thông	4,4%
Hóa chất	3,5%
Dịch vụ Tài chính	2,2%
Bất động sản	1,7%
Công Nghệ	0,7%
Tài nguyên cơ bản	0,5%



- Giá trị tài sản ròng của Quỹ: **VNĐ 140.019.463.834**
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ: **VNĐ 14.062,58**
- Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành: **9.956.880,59 Chứng Chỉ Quỹ**
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất/ thấp nhất
 - Cao nhất: VNĐ 14.062,58 (ngày 30/06/2016)**
 - Thấp nhất: VNĐ 11.180,96 (ngày 20/01/2016)**
- Tổng lợi nhuận của quỹ, nêu chi tiết phần lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn) và phần lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...) (giá trị thu nhập):

Tổng thu nhập của quỹ trong 6 tháng đầu năm 2016: VNĐ 20.186.892.281, trong đó

- + Thu nhập từ lãi tiền gửi: VNĐ 153.815.606**
- + Thu nhập từ cổ tức: VNĐ 1.864.132.000**
- + Thu nhập từ bán chứng khoán: VNĐ 10.764.313.810**
- + Thu nhập khác: VNĐ 7.365.299.090**

Tổng chi phí của quỹ: VNĐ 1.586.215.042

Lợi nhuận của quỹ: VNĐ 18.600.677.239

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo, kể cả trong trường hợp chi trả bằng tiền mặt hoặc chi trả bằng đơn vị quỹ; thời điểm phân chia lợi nhuận; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: **Quỹ không phân phối lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2016**

- Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động của quỹ:

Tỷ lệ chi phí cuối quý I/2016: 3,08%

Tỷ lệ chi phí cuối quý II/2016: 3,08%

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục:

Tốc độ vòng quay danh mục cuối quý I/2016: 34,26%

Tốc độ vòng quay danh mục cuối quý II/2016: 65,04%

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

- trong thời hạn 12 tháng (1 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 1 năm): **20,15%**
- trong thời hạn 36 tháng (3 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 3 năm): **Không có**

- (iii) trong thời hạn 60 tháng (5 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 5 năm): **Không có.**

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: **phương pháp xác định giá trị tài sản được quy định trong Sổ tay định giá lập bởi Công ty quản lý quỹ, được Ban Đại Diện Quỹ thông qua và kiểm tra rà soát bởi Ngân hàng giám sát Deutsche Bank**

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: **giá chứng khoán được Reuter's cung cấp**

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ:

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ phải bao gồm các nội dung sau:

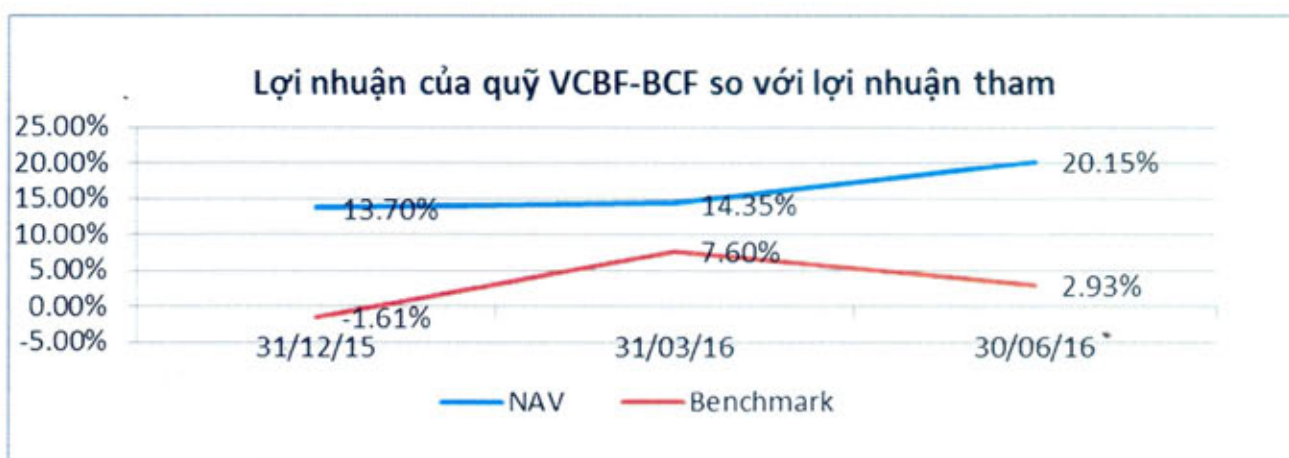
a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ: **Không có.**

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, lợi nhuận của Quỹ đã vượt lợi nhuận tham chiếu, đạt được mục đích đầu tư.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị):

Ngày	Lợi nhuận của quỹ VCBF-BCF	Lợi nhuận tham chiếu
31/12/15	13.70%	-1.61%
31/03/16	14.35%	7.60%
30/06/16	20.15%	2.93%



d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): **Không có**

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo. Trường hợp có sự khác biệt giữa chiến lược, chiến thuật đầu tư thực hiện trong kỳ so với chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, thì phải bổ sung thuyết minh và đánh giá ưu, nhược điểm của chiến lược, chiến thuật đầu tư đã thực hiện trong kỳ: **Chiến thuật và chiến lược đầu tư trong kỳ theo sát chiến lược và chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, đó là đầu tư vào một danh mục đa dạng thông qua quá trình định giá giá trị của công ty.**

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Quỹ đã thoái vốn một số khoản đầu tư do đạt đến giá trị mục tiêu. Tỷ lệ tiền mặt của Quỹ đã tăng từ 5.43% tại ngày 31/12/2015 lên 18,4% tại ngày 30 tháng 6 năm 2016.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất: **trong 6 tháng đầu năm 2016, quỹ không chia lợi nhuận**

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá đầu tiên 27/08/2014: VNĐ 9.993,72
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá 31/12/2014: VNĐ 9.651,07 giảm 3,43%
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá 31/12/2015: VNĐ 11.906,67 tăng 23,37% so với đầu năm
- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá 30/06/2016: VNĐ 14.062,58 tăng 18,11% so với đầu năm

h) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small- cap)...:

So với đầu năm 2016, chỉ số VN100 tăng từ 573,52 điểm lên 618,6, tăng 7,86%

i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): **Không có.**

k) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: **Không có.**

l) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): **Không có.**

m) Các thông tin khác (nếu có): **Không có.**

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát: nội dung như trình bày trong báo cáo giám sát của Ngân Hàng Deutsche.

Thời gian giám sát hoạt động Quỹ: từ 01/01/2016 đến 30/06/2016

Trong báo cáo này, Ngân hàng Giám sát đưa ra ý kiến về tính tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Công ty Quản lý Quỹ trong quá trình vận hành và quản lý Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu (VCBF-BCF). Báo cáo này được thực hiện theo mẫu biểu quy định tại Phụ lục số 28 – Báo cáo tổng kết hoạt động Quản lý Quỹ ban hành kèm theo Thông tư 183/2011/TT-BTC Hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở.

I. Tính tuân thủ:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Công ty Quản lý Quỹ VCBF đã tuân thủ theo các nội dung quy định tại điều 45 Thông tư 183 hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở về Chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ, quản lý thông tin.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, về lĩnh vực đầu tư, VCBF đã tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế vay theo quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ quỹ, tất cả các hạng mục đều nằm trong giới hạn cho phép.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, việc xác định giá trị tài sản ròng của quỹ tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và không có trường hợp sai sót nào xảy ra.

Về hoạt động phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ, Công ty Quản lý Quỹ VCBF thực hiện tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch.

II. Các vấn đề khác:

Một số sự kiện diễn ra trong 6 tháng đầu năm 2016 như sau:

1. Thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng:

Trong tháng 01/2016, ban đại diện quỹ thông qua nghị quyết bằng văn bản theo điều 29 (3) của Điều lệ quỹ về việc thay đổi đại lý chuyển nhượng từ Ngân hàng Deutsche Bank sang Trung tâm lưu ký chứng khoán:

- Ngày giao dịch cuối cùng của chứng chỉ quỹ tại ngân hàng Deutsche Bank AG chi nhánh Hồ Chí Minh là ngày 24 tháng 02 năm 2016
- Tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ vào ngày 02 tháng 03 năm 2016
- Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ đầu tiên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt nam là ngày 09 tháng 03 năm 2016

Ngày 29 tháng 2, Ngân hàng Deutsche Bank-đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý nhà đầu tư đã tiến hành bàn giao tất cả số liệu chốt tại ngày 24/02/2016 cho VCBF, trong thời gian này nhà đầu tư vẫn nộp tiền mua chứng chỉ quỹ vào tài khoản của quỹ và sẽ được tiến hành phân bổ chứng chỉ quỹ vào ngày 09/03/2016 với đơn vị quản lý nhà đầu tư mới là VSD. Từ ngày 01/03/2016 nhà đầu tư giao dịch chứng chỉ quỹ VCBF đã bắt đầu giao dịch thông qua đại lý chuyển nhượng mới là Trung tâm lưu ký chứng khoán.

2. Chọn đơn vị kiểm toán (kỳ họp Ban đại diện Quỹ Quý 1 năm 2016)

Ngày 16/03/2016 Ban đại diện đã thông qua nghị quyết chỉ định công ty kiểm toán của quỹ cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2016 và công ty VCBF có nghĩa vụ ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán và tiến hành các bước thực hiện cần thiết cho quỹ.

3. Đại hội cổ đông 2015

Ngày 15/04/2016, Công ty Quản lý Quỹ Vietcombank tổ chức Đại hội nhà đầu tư với sự tham gia 81.03% tổng số nhà đầu tư sở hữu chứng chỉ đang lưu hành, Ban đại diện Quỹ và Ngân hàng Deutsche Bank là Ngân hàng Giám sát của Quỹ, đại hội thông qua các nội dung chính như sau:

- Báo cáo tình hình hoạt động và báo cáo tài chính

- Thay đổi thành viên Ban Đại Diện Quỹ:

Bà Nguyễn Thu Hương đã nghỉ việc tại VCBF vào tháng 10/2015, bà Vũ thị Niềm được bổ nhiệm làm thành viên thay thế

- Thay đổi Ngân hàng Giám sát từ Ngân hàng Deutsche Bank AG (DB) sang Ngân hàng Standard Charter Bank (SCB), lộ trình như sau:
 - VCBF nộp hồ sơ thay đổi NH lưu ký và NH giám sát
 - VCBF nhận thông báo chấp thuận của UBCK
 - VCBF thông báo đến Nhà đầu tư về lịch trình chính thức ngày chuyển giao
 - VCBF tiến hành mở tài khoản tại NH SCB
 - VCBF tạm dừng giao dịch
 - DB chuyển giao tài sản của VCBF sang SCB
 - VCBF tiến hành đóng tài khoản
 - Xác nhận hoàn tất bàn giao
 - Thông báo đến nhà đầu tư/UBCK về việc bàn giao
- Ủy quyền của ĐHNĐT cho Ban Đại Diện Quỹ:
 - Thay đổi NH Giám sát
 - Thông qua những thay đổi về chính sách và mục tiêu đầu tư
 - Thông qua việc hợp nhất hoặc sáp nhập Quỹ
 - Tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ
 - Giải thể Quỹ
 - Bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Chủ tịch hoặc thành viên Ban Đại diện Quỹ
 - Thông qua việc tăng phí thanh toán cho Công ty QLQ hoặc NH Giám sát
- Thay đổi sổ tay định giá tuân thủ theo Thông tư 15/2016/66-BTC • Thay đổi nội dung điều lệ Quỹ:
Một số nội dung thay đổi đáng lưu ý như sau:
 - Điều 7: Thay đổi Ngân hàng Giám sát từ Ngân hàng Deutsche Bank sang Ngân hàng Standard Charter Bank
 - Điều 13: Bổ sung: “ Công ty Quản lý Quỹ có toàn quyền chấp nhận hoặc từ chối đơn đăng ký và không có nghĩa vụ phải cung cấp lý do từ chối cho nhà đầu tư”
 - Điều 16: Thay đổi thời gian giao dịch chứng chỉ quỹ
 - Điều 18: Thay đổi Phí, giá mua và giá bán đơn vị quỹ
 - Chủ trương hợp nhất các bản điều lệ của Quỹ VCBF** Bản điều lệ điều chỉnh này được thực hiện và ký bởi VCBF và Ngân hàng Standard Charter Bank, ngân hàng Deutsche Bank không tham gia vào quá trình chỉnh sửa này.

Nghị Quyết Đại hội được ký và thông qua cùng ngày

4. Nội dung khác

Ngày 26.06.2016, Quỹ có tổ chức cuộc họp ban đại diện với nội dung như sau:

- Công ty Quản lý Quỹ báo cáo về hoạt động quản lý Quỹ và cập nhật tình hình kinh tế và xu hướng thị trường.
- Báo cáo về các thành quả đạt được của Quỹ trong Quý so với các chỉ số so sánh thị trường.
- Báo cáo cập nhật về các vấn đề quản trị và tuân thủ của Quỹ
- Kế hoạch cho cuộc họp quý tới sẽ được tổ chức vào ngày 21.09.2016

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

Công ty quản lý quỹ phải lập báo cáo đánh giá chất lượng dịch vụ cung cấp bởi các tổ chức khác (bên nhận ủy quyền) như dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng... với nội dung sau:

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ: Ngân hàng Deutsche Bank nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát, xác định giá trị tài sản ròng, Trung Tâm lưu ký chứng khoán (VSD) cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.

- Chi phí trả cho dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng: VNĐ 25.486.895 chiếm 1,68% tổng chi phí hoạt động.
- Chi phí trả cho dịch vụ chuyển nhượng: VNĐ 33.150.879 chiếm 2,19% tổng chi phí hoạt động.
- Chi phí trả cho dịch vụ ngân hàng lưu ký: VNĐ 165.640.845 chiếm 10,97% tổng chi phí hoạt động.
- Chi phí trả cho dịch vụ ngân hàng giám sát: VNĐ 138.600.000 chiếm 9,18% tổng chi phí hoạt động.

b) Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: Không có.

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho Công ty quản lý quỹ). Tổng chi phí trả cho dịch vụ ủy quyền là VNĐ 362.878.619

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa...của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Công ty VCBF đã thực hiện chuyển nhà cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng từ Ngân hàng Deutsche Bank AG, chi nhánh Hồ Chí Minh sang Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán VSD vào ngày 09 tháng 03 năm 2016 và dự kiến sẽ tiến hành chuyển nhà cung cấp dịch vụ Quản trị Quỹ từ Ngân hàng Deutsche Bank AG, chi nhánh Hồ Chí Minh sang Ngân hàng Standard Charter Bank Việt Nam vào quý 3 năm 2016. Sau khi hoàn tất việc thực hiện chuyển đổi các dịch vụ ủy quyền trên, VCBF sẽ thực hiện đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa...của bên nhận ủy quyền vào quý 4 2016

Công ty Liên doanh Quản Lý Quỹ Đầu tư Chứng Khoán Vietcombank ✓



Bùi Sỹ Tân

Phó Tổng Giám Đốc